TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỀN HẢI** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2023/HS-ST
Ngày: 22 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Văn Lợi**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Trần Thị Hồng**

Bà **Tô Thị Hương**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thị Phương Thảo** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Văn Nhất** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2023/TLST - HS, ngày 11 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2023/QĐXXST - HS, ngày 02 tháng 6 năm 2023 và quyết định hoãn phiên toà số: 14/2023/HSST - QĐ, ngày 16/6/2023, đối với:

Bị cáo: **Đỗ Anh H** - sinh ngày 20/12/1981, tại: huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình; HKTT: tổ dân phố số 01, thị trấn T.H, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú tại: tổ dân phố H.T, thị trấn T.H, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Đỗ Văn H (được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ) và bà Phạm Thị C (đã chết); có vợ là Trịnh Thị D (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2004; Tiền án: 02, bản án số 32/2017/HSST ngày 19/6/2017 của TAND huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", bản án số 77/2020/HSST ngày 16/12/2020 của TAND huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tiền sự: Không. Nhân thân: Bản án số 19/2009/HSST, ngày 16 tháng 4 năm 2009 của

TAND huyện Tiền Hải, xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/02/2023 đến ngày 10/02/2023 chuyển tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

(Trích xuất có mặt tại phiên tòa)

Người chứng kiến:

- Anh **Phạm Văn Đ** - sinh năm 1990. Địa chỉ: thôn V.N, xã N.H, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt)

- Ông **Phạm Văn T** - sinh năm 1955. Địa chỉ: tổ dân phố số 4, thị trấn T.H, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 22 giờ, ngày 05/02/2023 bị cáo Đỗ Anh H. bắt taxi (không nhớ tên hãng; tên, tuổi, địa chỉ người lái xe và biển số xe) đến khu vực vườn hoa thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, H. gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi, H. không biết tên, địa chỉ ở đâu, nghi ngờ người này có ma túy bán nên H. hỏi mua 01 hộp ma tuý đá (hộp 10) và 5.000.000đ ma tuý loại Ketamine. H. đưa cho người này 11.000.000đ, người này nhận tiền và đưa lại cho H. 02 túi nilon trong suốt đều có kẻ viền màu đỏ trong đó: 01 túi chứa chất tinh thể trong suốt và 01 túi chứa chất tinh thể màu trắng. Biết đây là ma tuý H. nhận và cất vào trong túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi đi về. Tại nơi ở H. tự chia 02 túi nilon ma tuý này thành 53 túi nilon nhỏ chứa ma túy và cho vào 02 túi nilon trong suốt, đều có kẻ viền màu đỏ. Trong đó, 01 túi nilon chứa 20 túi nilon trong suốt, 01 túi chứa 33 túi nilon trong suốt. Đến khoảng 10 giờ ngày 07/02/ 2023, H. đi mua thuốc lá hút, khi đi H. cất 02 túi ma tuý trên vào túi quần bên phải phía trước đang mặc. Khi H. đang ở khu vực ngõ 255, thuộc tổ dân phố Hùng Thắng, thị trấn Tiền Hải thì tổ công tác Công an huyện Tiền Hải yêu cầu H. làm việc. Qua giải thích, H. tự giác lấy ở túi quần bên phải phía trước H. đang mặc ra 02 túi nilon trong suốt, đều có kẻ viền màu đỏ. Trong đó, 01 túi nilon chứa 20 túi nilon trong suốt gồm: 18 túi nilon có kẻ viền màu đỏ, 02 túi nilon có kẻ viền màu xanh bên trong 20 túi này đều chứa chất tinh thể trong suốt; 01 túi nilon chứa 33 túi nilon trong suốt gồm: 10 túi nilon có kẻ viền màu đỏ, 23 túi nilon có kẻ viền màu xanh bên trong 33 túi này đều chứa chất tinh thể màu trắng. Lấy ở trong túi

quần bên phải phía sau đang mặc ra số tiền 800.000đ, trong đó 01 tờ tiền 500.000đ + 03 tờ tiền 100.000đ giao nộp cho cơ quan Công an và khai nhận đây là tiền cùng ma tuý đá, Ketamine của H. Số ma tuý này H. mua về để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, H. còn tự giác lấy ở dưới gầm giường ngủ của H. 01 chai nhựa trong suốt có nắp màu trắng, trên nắp có gắn 01 đoạn ống nhựa màu tím, trên ống nhựa có gắn một ống thuỷ tinh gấp khúc một đầu hình cầu có lỗ giao nộp cho cơ quan Công an và khai nhận đây là dụng cụ H. dùng để sử dụng ma tuý. Kiểm tra lại người H. không phát hiện gì thêm liên quan đến ma tuý. Công an đã niêm phong 02 túi ma tuý nêu trên vào một phong bì của bưu điện có in chữ "EMS VIET NAM chuyển phát nhanh trong nước và quốc tế" dán kín. Mặt sau phong bì có chữ ký, chữ viết giáp lai của H. và những người tham gia niêm phong. Sau đó, Công an đã yêu cầu H. và người chứng kiến về trụ sở Công an thị trấn T.H làm việc. Tại đây, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, biên bản niêm phong niêm phong số vật chứng nêu trên. Cùng ngày Công an huyện T.H khám xét khẩn cấp nơi ở của H. tại tổ dân phố H.T, thị trấn T.H, huyện Tiền Hải nhưng không phát hiện thu giữ gì.

Bản kết luận giám định số 152/KL - KTHS ngày 09/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu gửi giám định gồm 30 túi nilon chứa ma tuý loại Methamphetamine, khối lượng 9,0162 gam; 23 túi nilon là ma tuý loại Methamphetamine và Ketamine, khối lượng 9,3382gam.

Bản kết luận giám định số 120/KL - KHHS ngày 04/5/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Mẫu gửi giám định Methamphetamine và Ketamine có hàm lượng lần lượt là 11,3% (1,0552g); 77,9% (7,2745g).

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Anh H. thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 38/CT - VKSTH ngày 10/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Đỗ Anh H. về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm n, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng: điểm n, o khoản 2 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Anh H. từ 06 năm đến 06 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ

ngày bắt tạm giữ 07/02/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì lao động tự do, thu nhập không ổn định, mua ma tuý để sử dụng cho bản thân.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Bị cáo, không có tranh luận gì với đại diện viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ nhất để bị cáo yên tâm cải tạo sớm về chăm sóc, báo hiếu cho bố đã già yếu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Sau khi xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình tiến hành tố tụng, các cơ quan, người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc ban hành các quyết định tố tụng đúng quy định của pháp luật. Bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như cáo trạng. Bị cáo khai: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 07/02/2023, tại khu vực ngõ 255 thuộc tổ dân phố H.T, thị trấn T.H, huyện Tiền Hải, Công an huyện Tiền Hải phát hiện, bắt quả tang bị cáo Đỗ Anh H. tàng trữ trái phép 53 gói ma túy, loại Methamphetamine và Ketamine, trong đó khối lượng Methamphetamine 10,0714g; Ketamine khối lượng 7,2745g trong túi quần bên phải phía trước đang mặc với mục đích để sử dụng cho bản thân. Bản thân H. có 02 tiền án năm 2017 và năm 2020 chưa được xoá án tích.

[3] Lời khai nhận tội và hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình lập ngày 07/02/2023; Các biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình lập ngày 07/02/2023; Biên bản khám xét nơi ở của bị cáo do Công an huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình lập ngày 07/02/2023; Bản kết luận giám định số: 152/KL - KTHS ngày 09/02/2023; 149/KL – KTHS ngày 14/02/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Bản kết luận giám định số 120/KL-KHHS ngày

04/5/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an; Lời khai của những người chứng kiến anh Phạm Văn Đ, ông Phạm Văn T.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý; việc sử dụng ma túy gây ảnh hưởng tới sức khoẻ của người sử dụng, làm cho người sử dụng bị lệ thuộc vào chất ma túy , dẫn đến suy kiệt kinh tế gia đình. Việc mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma tuý là nguyên nhân làm phát sinh các tai tệ nạn xã hội như trộm cắp, cướp giật, …, đặc biệt là nguy cơ lây nhiễm các bệnh xã hội như HIV/AIDS. Hiện nay, tệ nạn hút trích ma tuý đang là gánh nặng cho nhiều gia đình và xã hội. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm, năng lực hành vi hình sự. Mặc dù nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì mục đích thoả mãn cơn nghiện, bị cáo đã cố ý phạm tội, bất chấp pháp luật và hậu quả gây ra cho xã hội.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm n, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

d) Lá cây côca; lá khát (lá cây Catha edulis); lá, rễ, thân, cành, hoa, quả của cây cần sa hoặc bộ phận của cây khác có chứa chất ma túy do Chính phủ quy định có khối lượng từ 01 kilôgam đến dưới 10 kilôgam;

đ) Quả thuốc phiện khô có khối lượng từ 05 kilôgam đến dưới 50 kilôgam;

e) Quả thuốc phiện tươi có khối lượng từ 01 kilôgam đến dưới 10 kilôgam;

g) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 01gam đến dưới 20gam;

h) Các chất ma túy khác ở thể lỏng có thể tích từ 10 mililít đến dưới 100 mililít;

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

e) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 500 gam đến dưới 01 kilôgam;

g) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

h) Lá cây côca; lá khát (lá cây Catha edulis); lá, rễ, thân, cành, hoa, quả của cây cần sa hoặc bộ phận của cây khác có chứa chất ma túy do Chính phủ quy định có khối lượng từ 10 kilôgam đến dưới 25 kilôgam;

i) Quả thuốc phiện khô có khối lượng từ 50kilôgam đến dưới 200kilôgam;

k) Quả thuốc phiện tươi có khối lượng từ 10kilôgam đến dưới 50 kilôgam;

l) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 20gam đến dưới 100gam;

m) Các chất ma túy khác ở thể lỏng có thể tích từ 100 mililít đến dưới 250 mililít;

n) Có 02 chất ma tuý trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma tuý quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này;

o) Tái phạm nguy hiểm.

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 10 năm đến 15 năm:

...

b) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam;

...

e) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 100 gam đến dưới 300 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[5] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo tuy có 02 tiền án nhưng đã tính vào tình tiết định khung tái phạm nguy hiểm nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội ; bố đẻ bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án nhiều lần.

[6] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn sử dụng ma túy, bị kết án chưa được xoá án tích lại tiếp tục phạm tội lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Điều này chứng tỏ bị cáo không lấy việc bị kết án làm bài học để thay đổi, sửa chữa bản thân mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội cũng như góp phần chung vào công tác răn đe, phòng ngừa tội phạm ma túy.

Bị cáo tàng trữ 02 chất ma tuý, khối lượng ma tuý lớn và tái phạm nguy hiểm do đó cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo để sung Ngân sách nhà nước.

[7] Trong vụ án này còn có 01 người nam giới bán ma tuý cho bị cáo tại khu vực Vườn Hoa thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ cụ thể ở đâu nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ điều tra, xác minh làm rõ người bán ma túy cho bị cáo để xử lý theo pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng: Số ma tuý hoàn lại sau giám định: 8,6062g hỗn hợp Methamphetamine, Ketamine cùng bao gói trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 120/KL - KTHS của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an; 8,6693g Methamphetamine, cùng bao gói trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 152/KL – KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình; 01 chai nhựa trong suốt có nắp màu trắng, trên nắp có gắn 01 đoạn ống nhựa màu tím, trên đoạn ống nhựa có gắn 01 ống thuỷ tinh gấp khúc một đầu hình cầu có lỗ. Đây là chất gây nghiện nhà nước cấm lưu hành cùng bao gói liên quan đến tội phạm không còn giá trị sử dụng và dụng cụ bị cáo dùng sử dụng ma tuý vì vậy cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với số tiền 800.000đ, đây là tài sản hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo là phù hợp quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Đỗ Anh H.** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm n, o khoản 2, khoản 5 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Đỗ Anh H. 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/02/2023.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 (năm triệu) đồng sung Ngân sách nhà nước.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 8,6062g hỗn hợp Methamphetamine, Ketamine cùng bao gói trong các phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 120/KL-KTHS; 8,6693g Methamphetamine, cùng bao gói trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 152/KL – KTHS và 01 chai nhựa trong suốt có nắp màu trắng, trên nắp có gắn 01 đoạn ống nhựa màu tím, trên đoạn ống nhựa có gắn 01 ống thuỷ tinh gấp khúc một đầu hình cầu có lỗ.

Trả lại bị cáo Đỗ Anh H. 800.000 (tám trăm nghìn) đồng đã thu giữ.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/5/2023)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Đỗ Anh H. phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Văn Lợi

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tiền Hải;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- THA Dân sự huyện Tiền Hải;
- CA huyện Tiền Hải;
- Nhà tạm giữ CA huyện Tiền Hải;
- TAND, VKSND tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Trần Thị Hồng **Tô Thị Hương** **Vũ Văn Lợi**